**Bài 3: ĐỘNG TÁC CHÀO**

**Phần một: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:** Huấn luyện cán bộ, chiến sĩ làm đúng động tác chào, làm cơ sở vận dụng thường xuyên hàng ngày đúng phong cách quân nhân.

**2. Yêu cầu:**

- Hiểu rõ ý nghĩa của động tác, thực hiện động tác phải đúng, dứt khoát và nghiêm túc.

**II. NỘI DUNG**

- Vấn đề huấn luyện 1: Động tác chào tại chỗ.

- Vấn đề huấn luyện 2: Động tác chào khi đang đi.

- Vấn đề huấn luyện 3: Động tác chào báo cáo cấp trên.

**III. THỜI GIAN**

- Tổng thời gian: 02 giờ (được phân chia cụ thể như sau)

+ Thời gian lên lớp: 30 phút

+ Thời gian ôn luyện: 01 giờ 15 phút

+ Thời gian kiểm tra: 15 phút

**IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức:**

- Lên lớp: Lấy đội hình trung đội để huấn luyện. Do trung đội trưởng trực tiếp huấn luyện và hướng dẫn tổ chức luyện tập.

- Luyện tập: Lấy đơn vị tiểu đội do tiểu đội trưởng hướng dẫn và sửa tập. Trung đội trưởng hướng dẫn điều hành tập chung.

**2. Phương pháp:**

a. Chuẩn bị huấn luyện.

- Nghiên cứu, quán triệt chỉ thị của cấp trên soạn thảo giáo án, thông qua thục luyện giáo án.

Bãi tập: Đủ điều kiện huấn luyện và luyện tập (sân bong d)

- Bồi dưỡng cán bộ: Bồi dưỡng tiểu đội trưởng về tổ chức phương pháp điều hành tiểu đội luyện tập, phương pháp sửa tập cho chiến sĩ, tiểu đội.

b. Thực hành huấn luyện

+ Cán bộ huấn luyện

- Khi lên lớp kết hợp giảng giải và làm mẫu động tác qua 3 bước: Làm nhanh – Vừa nói vừa làm – Làm tổng hợp cử động, động tác.

- Khi hướng dẫn luyện tập:

Làm động tác mẫu về phương pháp luyện tập, sửa tập.

+ Phân đội

- Bước 1: Từng người tự nghiên cứu.

- Bước 2: Từng người tự luyện tập.

- Bước 3: Tổ luyện tập.

- Bước 4: Tiểu đội luyện tập.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

Tại sân huấn luyện điều lệnh đội ngũ của đơn vị.

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Cán bộ huấn luyện:**

- Tài liệu:

+ Điều lệnh: Đội ngũ QĐNDVN\_2008

+ Huấn luyện ĐLĐN\_NXB QĐND\_2009

+ Điều lệnh sửa đổi năm 2011.

+ Giáo án đã được phê duyệt.

**2. Phân đội:** Trang phục theo đúng quy định.

**3. Bồi dưỡng cán bộ:** Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ.

**4. Sinh hoạt và cổ động thao trường:** Sách báo, nước uống.

**Phần hai: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. NỘI DUNG**

\* Ý nghĩa:

- Để biểu thị kỷ luật quân đội, thể hiện tinh thần đoàn kết, nếp sống văn minh để thống nhất hành động, biểu thị tư thế tác phong quân nhân thể hiện tính đặc thù của quân đội.

**A. VẤN ĐỀ HUẤN LUYỆN 1**

**Động tác chào tại chỗ**

**1. Động tác chào, thôi chào khi đội mũ kepi**

- Khẩu lệnh: **“nhìn bên phải (trái) CHÀO”** có dự lệnh và động lệnh. **“Nhìn bên phải (trái)”** là dự lệnh **“CHÀO”** là động lệnh.

Khi luyện tập động tác cơ bản dùng khẩu lệnh **“CHÀO”**, **“THÔI”** chỉ có động lệnh, không có dự lệnh.

**a. Động tác chào**

- Khẩu lệnh: **“CHÀO”**

- Động tác: Khi nghe dứt động lệnh “CHÀO” tay đưa lên theo một đường gần nhất. Đặt đầu ngón tay giữa chạm vào vành bên phải lưỡi trai: 5 ngón tay khép lại và duỗi thẳng.

Lòng bàn tay úp xuống hơi chếch về phía trước. Bàn tay và cánh tay phải thành một đường thẳng. Cánh tay trên nâng lên và ngang với thân người. Đầu ngay ngắn, mắt nhìn thẳng vào người mình chào.

**b. Động tác thôi chào**

- Khẩu lệnh: **“THÔI”**

- Động tác: Khi nghe dứt động lệnh **“THÔI”** tay phải đưa xuống theo đường gần nhất về tư thế đứng nghiêm.

a. Động tác nhìn bên phải (bên trái) chào, thôi chào.

- Khi nghe dứt động lệnh **“CHÀO”**

Tay phải đưa lên chào. Đồng thời mặt đánh lên 150 quay mặt sang bên phải (trái) 450. Mắt nhìn vào người mình chào.

- Khi thay đổi hướng chào từ 450 bên phải (trái). Thì nhìn theo người mình chào. Đến phía chính giữa mặt dừng lại. Tay không đưa theo vành mũ.

- Khi nghe dứt động lệnh **“THÔI”** tay phải đưa xuống theo một đường gần nhất đồng thời quay mặt về tư thế đứng nghiêm.

**2. Động tác chào khi đội mũ cứng, mũ sắt, mũ mềm, mũ hải quân.**

Khẩu lệnh và động tác giống như chào khi đội mũ kê pi chỉ khác vị trí đặt tay chào.

- Mũ cứng, mũ sắt:

+ Đầu ngón tay giữa chạm vào bên phải vành mũ.

- Mũ mềm, mũ hải quân:

+ Đầu ngón tay giữa đặt chạm vào phía bên dưới bên phải vành mũ.

**3. Động tác chào khi không đội mũ.**

- Trường hợp:

Quân nhân khi mặc quân phục không đội mũ trong các trường hợp: gặp nhau hoặc tiếp xúc với người ngoài quân đội và người nước ngoài. Gặp quân kì trong quân ngũ.

Dự lễ lúc chào quốc kì: Mặc niệm, gặp các đồng chí lãnh đạo, đảng, chính quyền. Gặp linh cữu của đơn vị đưa đi.

Khi báo cáo cấp trên, khi nhận báo cáo không được giới thiệu và sau khi phát triển.

Trong hội nghị trước khi bắt tay cấp trên. Khi giới thiệu chương trình và tham gia hoạt động văn nghệ vẫn thực hiện động tác chào như khi đội mũ.

Như vậy theo quy định, quân nhân khi mặc quân phục không đội mũ trong tất cả các trường hợp đều phải thực hiện động tác chào.

+ Động tác chào báo cáo khi không đội mũ thực hiện như khi đội mũ.

Người báo cáo và nhận báo cáo thực hiện theo đúng quy định.

+ Khi tổ chức các hội nghị và nghi lễ quân đội ở trong hội trường thống nhất tất cả các thành phần tham dự không đội mũ trừ tổ quân kì. Khi chào quốc kì, trưởng ban tổ chức lễ và các đại biểu là quân nhân ở hàng ghế đầu thực hiện động tác chào trước đơn vị. Căn cứ vào điều kiện cụ thể để vận dụng động tác chào cho phù hợp.

+ Trường hợp vị trí của quân nhân được giới thiệu về đội hình đơn vị, hoặc ngồi theo kiểu bàn tròn thì đứng dậy giơ tay chào.

Trường hợp đơn vị ở phía sau thì đằng sau làm động tác chào. Nếu không có điều kiện quay đằng sau thì quay người về bên phải hoặc bên trái thục hiện động tác chào.

+ Quân nhân khi phát biểu trong các hội nghị và nghi lễ quân đội, tại (vị trí) phát triển hướng về đơn vị phải thực hiện động tác chào đơn vị trước và sau khi phát biểu (chỉ thực hiện ở lần phát biểu đầu tiên. Các lần sau không thực hiện động tác chào). Khi làm công tác tổ chức trong các hội nghị và các nghi lễ quân đội tại bục làm công tác tổ chức quân nhân chỉ thực hiện động tác chào lần đầu và một lần cuối.

Khi kết thúc hội nghị nghi lễ.

+ Quân nhân khi mặc quân phục không đội mũ. Lúc mặc niệm phải thục hiện động tác chào (người chết không phải quân nhân)

+ Khi giới thiệu chương trình và tham gia hoạt động văn nghệ người giới thiệu là quân nhân mặc quân phục phải thực hiện động tác chào trước khi giới thiệu và trước khi kết thúc.

- Động tác: Giống như động tác chào khi đội mũ. Chỉ khác đầu ngón tay giữa ngang đuôi lông mày bên phải.

\* Những điểm chú ý:

- Khi đưa tay chào đưa thẳng, không đưa vòng, 5 ngón tay áp sát.

- Bàn tay và cánh tay dưới thành 1 đường thẳng. Lòng bàn tay không ngửa.

- Động tác nhanh, mạnh, dứt khoát, chuẩn xác.

- Không nghiêng đầu cười đùa, hút thuốc, liếc mắt, người ngay ngắn nghiêm túc.

- Khi nhìn bên phải (trái) hoặc đổi hướng chào: không xoay vai hoặc đổi hướng theo vành mũ. Tay chào không thay đổi vị trí đặt đầu ngón tay thay đổi.

- Khi mang găng tay vẫn chào (bắt tay phải bỏ găng tay).

**B. VẤN ĐỀ HUẤN LUYỆN 2: ĐỘNG TÁC CHÀO KHI ĐANG ĐI**

**1. Động tác chào khi đang đi ngược chiều.**

- Khi đang đi ngược chiều gặp nhau vẫn chào bình thường đến cách nhau từ 3 đến 5 bước vừa đi vừa giơ tay chào đồng thời quay mặt nhìn vào người định chào khi đi qua hoặc người được chào đáp lại mới bỏ tay xuống đồng thời quay mặt trở lại tiếp tục đi.

- Trường hợp gặp đơn vị bộ đội hoặc đoàn thể mang quân kì, quốc kì thì chuyển thành đi đều vào chào như trên.

**2. Động tác chào khi đi cùng chiều.**

- Khi đang đi cùng chiều muốn vượt lên trước. Đi đều ngang bên trái người mình định vượt thì giơ tay, quay mặt chào nhưng vẫn tiếp tục đi. Khi người mình chào đã đáp lễ hoặc đi qua thì bỏ tay xuống. ĐỒng thời quay mặt trở lại tiếp tục đi như thường.

- Trường hợp gặp đơn vị bộ đội hoặc đoàn thể mang quân kì, quốc kì thì chuyển thành đi đều vào chào như trên.

**3. Động tác chào khi hai tay đang bận.**

Trường hợp không thể dùng tay chào thì quân nhân đứng nghiêm. Nếu đang đi tiếp tục đi bình thường vừa đi vừa quay mặt nhìn vào người mình chào. Kết hợp dùng lời nói để chào: chào đ/c, chào anh, chào chị hoặc chào trung đội trưởng, chào đại đội trưởng.

**C. VẤN ĐỀ HUẤN LUYỆN 3: ĐỘNG TÁC CHÀO BÁO CÁO**

**1. Động tác chào báo cáo**

a. Đối với người báo cáo

Đến trước mặt cấp trên 3-5 bước. Đứng nghiêm giơ tay chào. Khi cấp trên chào đáp lễ xong mới báo cáo (trong khi báo cáo vẫn giơ tay chào). Báo cáo xong phải nói “hết” đồng thời bỏ tay xuống, đứng nghiêm chờ chỉ thị của cấp trên.

\* Nội dung báo cáo

- Với cấp trên không trục tiếp khi báo cáo phải giới thiệu đầy đủ họ tên, chức vụ, đơn vị (phiên hiệu cấp mình trên một cấp) báo cáo theo chức vụ của cấp trên (nếu không biết chức vụ phải báo cáo theo cấp trên).

- Với cấp trên trực tiếp: chỉ báo cáo theo chức vụ của cấp trên vfa nội dung công việc. Không giới thiệu họ tên, chức vụ, đơn vị.

- Khi không biết chức vụ thì báo cáo theo quân hàm.

Sau khi cấp trên chỉ thị xong nói “được” thì phải chào khi rời vị trí báo cáo. Cấp dưới chào thì cấp trên cũng phải chào đáp lễ.

Nêu đang làm việc vẫn có thể ngồi và chào đáp lễ bằng lời.

**2. Động tác chào báo cáo trong các nghi lễ quân đội chỉ chào báo cáo trước khi tiến hành buổi lễ, khi kết thúc buổi lễ không chào báo cáo.**

- Nội dung báo cáo: phải báo cáo đầy đủ như đối với cấp trên không trục tiếp. Báo cáo xong mời cấp trên chủ lễ chào cờ hoặc duyệt đội ngũ đơn vị không phải nói “hết”.

**3. Động tác chào báo cáo trong hội nghị.**

Chào báo cáo cả trước khi tiến hành và kết thúc buổi lễ.

- Nội dung báo cáo trước khi tiến hành: Giống như báo cáo cấp trên không trực tiếp.

**\* Chú ý:**

- Khi cấp trên chỉ thị xong phải nói “rõ” nếu chưa rõ phải hỏi lại.

- Khi cấp trên nói “được” không phải trả lời “rõ”.

**II. HƯỚNG DẪN LUYỆN TẬP**

**1. NỘI DUNG LUYỆN TẬP**

- Vấn đề huấn luyện 1: Động tác chào tại chỗ.

- Vấn đề huấn luyện 2: Động tác chào khi đang đi.

- Vấn đề huấn luyện 3: Động tác chào báo cáo cấp trên.

**2. TỔ CHỨC LUYỆN TẬP**

Lấy đơn vị tiểu đội để luyện tập do tiểu đội trưởng hướng dẫn và sửa tập. Trung đội trưởng hướng dẫn chỉ huy điều hành luyện tập chung.

**3. PHƯƠNG PHÁP**

- Bước 1: Từng người tự nghiên cứu:

+ Từng người tự làm động tác, vừa làm vừa nghiên cứu nắm được ý nghĩa, khẩu lệnh và tập chậm từng cử động của động tác. Chỗ nào chưa rõ hỏi người bên cạnh hoặc đề nghị tiểu đội trưởng hướng dẫn lại.

+ Thời gian: 10 phút.

- Bước 2: Từng người tự luyện tập.

+ Từng người tự hô, tự tập luyện theo 3 phân đoạn

Tập chậm

Tập nhanh dần động tác

Tập tổng hợp động tác

+ Thời gian: 20 phút

- Bước 3: Tổ luyện tập:

+ Tập tuần tự theo các phân đoạn giống như bước 2. Chỉ khác từng người trong tổ thay nhau hô tập và sửa tập cho tổ.

+ Thời gian: 20 phút

- Bước 4: Tiểu đội luyện tập:

+ Tiểu đội trưởng tập trung tiểu đội thành 1 hàng ngang hô tập đồng thời uốn nắn, sửa tập cho chiến sĩ. Tập nhanh dần và tập tổng hợp.

+ Thời gian: 25 phút

**4. PHƯƠNG PHÁP SỬA TẬP**

- Dùng khẩu lệnh và động tác mẫu để sửa, không dùng tay trực tiếp sửa cho người học. Thực hiện sai đâu sửa đấy, sai ít sửa trực tiếp; sai phổ biến tập trung để thống nhất lại.

- Sửa cho cá nhân: Quan sát kỹ từng cử động, động tác của người tập. Đối chiếu với yêu cầu chuẩn của động tác mẫu để sửa.

Sửa cho tổ, tiểu đội: Xác định điểm chuẩn để sửa cho đội hình tổ, tiểu đội bảo đảm sự thống nhất.

**5. QUY ĐỊNH VỊ TRÍ LUYỆN TẬP, HƯỚNG TẬP**

- Tiểu đội 1: Tại vị trí huấn luyện

- Tiểu đội 2: Bên phải tiểu đội 1 cách 20m

- Tiểu đội 3: Bên phải tiểu đội 2 cách 20m

**6. KÝ TÍN HIỆU CHỈ HUY, ĐIỀU HÀNH HUẤN LUYỆN:**

Sử dụng tín hiệu còi kết hợp với khẩu lệnh.

**Phần III: KIỂM TRA KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

- Nhằm đánh giá kết quả nhận thức thực hành động tác, củng cố kiến thức, bản lĩnh của bộ đội. Vận dụng vào học tập, công tác rút kinh nghiệm để nâng cao chất lượng các nội dung tiếp theo

**2. Yêu cầu:**

- Nghiêm túc, khách quan, trung thực phản ánh đúng chất lượng dạy và học.

**II. NỘI DUNG**

1. Động tác chào tại chỗ.

2. Động tác chào khi đang đi.

3. Động tác chào báo cáo.

**III. THỜI GIAN: 15 phút**

**IV. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Lấy đội hình trung đội để kiểm tra. Do trung đội trưởng trực tiếp kiểm tra các chiến sĩ của tiểu đội.

**2. Phương pháp**

- Gọi tên từng chiến sĩ ra thực hiện động tác theo nội dung câu hỏi.

- Sau khi kiểm tra kịp thời nhận xét rút kinh nghiệm kịp thời thống nhất các nội dung còn yếu đề ra biên pháp luyện tập tiếp theo.

**V. THÀNH PHẦN ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA**

- Toàn bộ chiến sĩ trong đơn vị

**VI. ĐỊA ĐIỂM:**

Tại vị trí huấn luyện

**VII. BẢO ĐẢM:**

Sân bãi đủ triển khai đội hình kiểm tra.